

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TP HÀ NỘI

Số: 179 /QĐ-CTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 14 tháng 11 năm 2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BTP ngày 26/6/2015 của Bộ Tư pháp quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 2785/QĐ-BTP ngày 25/10/2012 của Bộ Tư pháp phê duyệt cơ cấu tổ chức Cục Thi hành án dân sự, số lượng lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự, lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Cục Thi hành án dân sự và lãnh đạo Chi cục Thi hành án dân sự;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng

Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự là đơn vị thuộc Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, có chức năng tổ chức thi hành các bản án, quyết định theo quy định của pháp luật; tham mưu, giúp Cục trưởng hiện thực hiện quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra nghiệp vụ thi hành bản án, quyết định dân sự, kinh tế, lao động, hôn nhân gia đình và phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại (sau đây gọi chung là bản án, quyết định dân sự); quyết định của Tòa án giải quyết phá sản; thi hành hình phạt tiền, tịch thu tài sản, truy thu tiền, tài sản thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, tài sản, án phí và quyết định dân sự trong bản án, quyết định hình sự, quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh có liên quan đến tài sản của bên phải thi hành của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh (sau đây gọi chung là phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh); quản lý nhà nước về công tác thi hành án hành chính; quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra nghiệp vụ việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính theo Luật Tố tụng hành chính; thi hành phần tài sản trong bản án, quyết



định của Tòa án về vụ án hành chính theo quy định của Luật Thi hành án dân sự (sau đây gọi tắt là đôn đốc, thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính) và theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng nghiệp vụ và Tổ chức thi hành án (sau đây gọi là Phòng) có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng, trình Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (sau đây gọi chung là Cục trưởng) kế hoạch công tác dài hạn, năm (05) năm và hàng năm của Phòng; tham gia xây dựng chiến lược, chương trình quốc gia, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm (05) năm, hàng năm của các cơ quan thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Hà Nội; tham gia xây dựng dự thảo báo cáo Quốc hội, báo cáo Chính phủ về công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính thuộc trách nhiệm của Cục.

2. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng dự án, dự thảo văn bản, đề án về công tác quản lý, chỉ đạo nghiệp vụ thi hành bản án, quyết định dân sự trình Cục trưởng ban hành hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền ban hành; thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Phòng; phối hợp với Văn phòng thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản, đề án khác do Cục trưởng giao.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, dự án, chủ trương, chính sách, biện pháp và quy định của pháp luật về lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Phòng đã được phê duyệt.

4. Giúp Cục trưởng quản lý nhà nước và thực hiện quản lý chuyên ngành về công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội liên quan đến lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật.

Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và bảo đảm áp dụng thống nhất các quy định của pháp luật về tổ chức thi hành bản án, quyết định dân sự; phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; đôn đốc, thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đối với Cục và các Chi cục thi hành án dân sự trực thuộc theo quy định của pháp luật, Bộ Tư pháp và Tổng cục Thi hành án dân sự.

5. Trực tiếp tổ chức thi hành các quyết định thi hành án dân sự, thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật.

Tham mưu để Cục trưởng chỉ đạo Chấp hành viên thuộc Cục và Chi cục trưởng tổ chức thi hành bản án, quyết định dân sự; phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; đôn đốc, thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính phức tạp, kéo dài, có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp.

6. Tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện trình tự, thủ tục và áp dụng pháp luật trong việc thi hành bản án, quyết định dân sự; phần dân sự trong bản án, quyết định hình hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; đôn đốc, thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng đối với Chấp hành viên thuộc Cục và các Chi cục thi hành án dân sự trực thuộc theo sự chỉ đạo của Cục Trưởng.

7. Kiến nghị xử lý đối với Thủ trưởng, Chấp hành viên, công chức chậm thi hành hoặc không thi hành bản án, quyết định dân sự; phần dân sự trong bản án, quyết định hình hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; đôn đốc, thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có đủ điều kiện thi hành đã được phát hiện trong quá trình kiểm tra, chỉ đạo nghiệp vụ thi hành án dân sự, thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thi hành và tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết thi hành án đối với án tham nhũng của Cục và các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc.

9. Tham mưu giúp Cục trưởng trả lời kháng nghị, kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra; giám sát của Hội đồng nhân dân, Đại biểu Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền đến nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng;

10. Theo dõi, hướng dẫn xử lý vi phạm hành chính, hành vi không chấp hành án liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng.

11. Tham mưu trình Cục trưởng về ban hành quy trình, thủ tục, tiêu chuẩn, định mức, biểu mẫu, giấy tờ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, văn bản cá biệt, văn bản quy phạm nội bộ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng theo quy định của pháp luật, Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự.

12. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quy chế làm việc; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý tài sản và các quy chế khác của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội; Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ ngành thi hành án dân sự, các quy định của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự và theo quy định của pháp luật.

13. Tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo, định kỳ hoặc đột xuất về các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng theo Quy chế của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự và theo quy định của pháp luật.

14. Tham gia nghiên cứu khoa học, biên soạn, thẩm định các chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực chuyên môn thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và theo phân công của Cục trưởng.

15. Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, tài sản và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Phòng theo quy định của pháp luật, của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

16. Phối hợp với Văn phòng Cục trong việc xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu về lĩnh vực được giao; thực hiện ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ thông tin trong lĩnh vực theo dõi, tổng hợp phân tích số liệu thống kê liên quan đến thi hành án dân sự, thi hành án hành chính.

17. Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính, cải cách tư pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với lĩnh vực được giao.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Cục trưởng hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Lãnh đạo Phòng:

Lãnh đạo Phòng gồm có Trưởng phòng và không quá 03 (ba) Phó Trưởng phòng.

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Phòng.

Các Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng quản lý, điều hành hoạt động của Phòng; được Trưởng phòng phân công trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công.

Cơ cấu tổ chức của phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự thực hiện theo Đề án vị trí việc làm của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2. Biên chế của Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự thuộc biên chế hành chính của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, do Cục trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ và Trưởng phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự thuộc Cục.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Phòng với Lãnh đạo Cục, các đơn vị thuộc Cục, Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện, thị xã trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác được thực hiện theo Quy chế làm việc của Tổng cục và các quy định cụ thể sau:

1. Phòng chịu sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Cục trưởng hoặc Phó Cục trưởng được phân công phụ trách, có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Cục trưởng, trước pháp luật về thực hiện Quy chế làm việc và kết quả giải quyết công việc được giao.

2. Phòng là đầu mối giúp Lãnh đạo Cục thực hiện quan hệ với các đơn vị thuộc Cục, Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện, thị xã trực thuộc và các cơ quan, tổ chức hữu quan về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Phòng.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu phát sinh những vấn đề có liên quan đến chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị khác thuộc Cục thì Phòng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị đó để giải quyết.

Khi có yêu cầu của các đơn vị khác thuộc Cục trong việc giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đó mà có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Phòng thì Phòng có trách nhiệm phối hợp giải quyết.

Trường hợp phát sinh vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa vụ với các đơn vị khác thuộc Cục thì Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo Cục trưởng hoặc Phó Cục trưởng phụ trách.

4. Về quan hệ công tác giữa Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự và các đơn vị có liên quan:

a) Làm đầu mối giúp Cục trưởng phối hợp với Vụ Nghiệp vụ 1, Vụ Nghiệp vụ 2, Vụ Nghiệp vụ 3 của Tổng cục trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Văn phòng trong việc kiểm tra thụ lý, ra quyết định thi hành án đúng quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với Phòng Kiểm tra giải quyết, khiếu nại, tố cáo trong việc tiếp dân và công tác kiểm tra theo Kế hoạch của Cục và theo sự phân công của Cục trưởng;

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác Nghiệp vụ của Cục Thi hành án dân sự và các đơn vị trực thuộc.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 109/QĐ - CTHADS ngày 17 tháng 7 năm 2014 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các Phòng chuyên môn thuộc Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Trưởng phòng chuyên môn thuộc Cục và Chi cục Trưởng chi cục Thi hành án dân sự các quận, huyện, thị xã trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ne,

Nơi nhận:

- Như điều 6 (để t/h);
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Các đ/c Phó cục trưởng (để c/d);
- Lưu VT.



Lê Quang Tiến